

Số: /BC-UBND

Hòa Điền, ngày tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

**Sơ kết 01 năm kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh An Giang.

Thực hiện Công văn số 2341/STP-XDTHPL ngày 10/4/2026 của Sở Tư pháp tỉnh An Giang về báo cáo sơ kết 01 năm kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

### **I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VIỆC TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW**

Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP); Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 22/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 04-CTr/TU); Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 10/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 17/9/2026 về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

UBND xã đã triển khai, quán triệt Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nội dung kế hoạch bằng nhiều hình thức đa dạng như: trong các cuộc họp giao ban, họp chi tổ, hội, chuyển văn bản trên hệ thống văn bản điện tử và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã.

## II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

### 1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch, triển khai thông tin, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW. Hoạt động này được thực hiện qua nhiều hình thức như hội nghị quán triệt, sinh hoạt chuyên đề, đăng tải trên cổng thông tin điện tử và lồng ghép trong các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với yêu cầu đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

Căn cứ Nghị quyết, Chương trình hành động được ban hành, phân định rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị và xác định các mục tiêu trọng tâm, giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan. Việc thực hiện Chương trình được theo dõi, đôn đốc thường xuyên; các cơ quan chủ trì ban hành kế hoạch chi tiết, bảo đảm tiến độ và chất lượng.

Đề nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác thể chế hóa chủ trương của Đảng, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các cấp ủy quán triệt yêu cầu tăng cường trách nhiệm lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, bảo đảm quá trình xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật diễn ra kịp thời, đồng bộ, đúng định hướng.

Công tác kiểm tra, giám sát được lồng ghép với việc thực hiện kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo tinh thần Quy định số 178-QĐ/TW, tập trung vào trách nhiệm tham mưu, quy trình xây dựng văn bản và tổ chức thi hành pháp luật, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, thiếu sót; đồng thời triển khai giám sát khách quan, minh bạch.

Các cơ quan, đơn vị được yêu cầu rà soát, cập nhật và sửa đổi quy chế, quy định nội bộ, bảo đảm gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả công tác xây dựng pháp luật. Việc đánh giá, khen thưởng và sử dụng cán bộ thực hiện theo hướng đề cao trách nhiệm, đồng thời bổ sung chế tài xử lý đối với trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc thực hiện chưa đầy đủ yêu cầu. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm về chất lượng việc góp ý, phản biện và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu và bảo đảm sự thống nhất trong quy trình xây dựng chính sách, pháp luật.

Trong toàn bộ quá trình triển khai, các nội dung của Kế hoạch được yêu cầu thực hiện nghiêm túc, kịp thời, thiết thực và hiệu quả, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao, đồng thời phù hợp tình hình thực tiễn của cơ quan. Trách nhiệm cụ thể được phân công rõ cho từng cơ quan, đơn vị kèm theo yêu cầu về kết quả đầu ra và tiến độ thực hiện, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ. Nhờ đó, công tác thông tin, tuyên truyền về Nghị quyết số 66-NQ/TW được

triển khai thống nhất, có chiều sâu, góp phần quan trọng vào việc nâng cao nhận thức và tạo chuyển biến về chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật trong toàn ngành.

## **2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển**

Rà soát tham gia ý kiến, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản đảm bảo hoạt động chính quyền 2 cấp.

Tiếp tục rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính bất hợp lý trong văn bản của cấp trên.

Xác định công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong việc quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong việc nghiên cứu, soạn thảo, trình văn bản; quán triệt, làm rõ trách nhiệm đối với đơn vị, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm tiến độ và không bảo đảm chất lượng văn bản. Quá trình tham mưu xây dựng, ban hành văn bản QPPL, các cơ quan, đơn vị cơ bản đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL; công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL của xã được thực hiện tốt, chất lượng văn bản ngày càng được nâng cao; đảm bảo các yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản, phù hợp với các quy định của cơ quan nhà nước cấp trên.

Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo quy định của pháp luật, việc tiếp nhận hồ sơ thẩm định được thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định hiện hành tại thời điểm thẩm định, chất lượng thẩm định ngày càng được nâng cao, góp phần bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và khả thi của văn bản sau khi được ban hành.

Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL được thực hiện thường xuyên theo quy định nhằm kịp thời tham mưu xử lý khi phát hiện các văn bản chồng chéo, đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc văn bản không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL tại địa phương.

Tổ chức hoạt động xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các ngành; thực hiện nhiệm vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời, khả thi gắn với việc tổ chức thi hành luật và sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật; chủ động kiểm tra, rà soát các quy định của pháp luật để phát hiện, xử lý.

Từ ngày 01/07/2025 đến nay, trên địa bàn xã sau sáp nhập không thông qua hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào.

### **3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật**

Trong thời gian qua, công tác xây dựng và thi hành pháp luật tiếp tục được triển khai đồng bộ, gắn với yêu cầu đổi mới tư duy, phương pháp và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Ủy ban nhân dân xã đã quán triệt và phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, đề cao tư duy kiến tạo phát triển và hành động vì lợi ích chung; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì pháp luật không cấm. Đây là nền tảng quan trọng để xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

Cùng với đó, việc xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật được chú trọng, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Công tác truyền thông chính sách, phổ biến và giáo dục pháp luật được đổi mới mạnh mẽ, đa dạng về hình thức; tăng thời lượng, ưu tiên phát sóng các nội dung quan trọng vào khung giờ có lượng người xem, người nghe cao trên hệ thống phát thanh, truyền hình, qua đó nâng cao hiệu quả tiếp cận pháp luật của Nhân dân.

Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hợp nhất và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên, bài bản, góp phần bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và khả thi của hệ thống pháp luật trên địa bàn.

Hoạt động đối thoại, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp được tăng cường; các khó khăn, vướng mắc pháp lý được ghi nhận, phân loại và giải quyết kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội. Song song đó, công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật được chú trọng; công tác hậu kiểm, giám sát, thanh tra, kiểm tra được triển khai nghiêm túc, qua đó phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật.

Nhìn chung, các nhiệm vụ trọng tâm đã được triển khai đồng bộ, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật, bảo đảm môi trường pháp lý minh bạch, ổn định, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương trong giai đoạn mới.

### **4. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật**

Các cơ quan, đơn vị được chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Ủy ban nhân dân xã đã cử cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kỹ năng xây dựng, soạn thảo và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm định kỳ và phù hợp với nhiệm vụ được giao. Các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, đánh giá và sàng lọc đội ngũ công chức, viên chức được giao nhiệm vụ xây dựng và thi hành pháp luật; kịp thời chấn chỉnh,

bổ trí lại nhân sự chưa đáp ứng yêu cầu, đảm bảo công tác đánh giá khách quan, gắn với trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng cá nhân.

### **5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật**

Công tác PBGDPL được triển khai với nhiều hình thức đa dạng như: đăng tải tin, bài trên Trang thông tin điện tử của xã; các phương tiện thông tin đại chúng; cấp phát miễn phí tờ rơi, tờ gấp, tài liệu, sổ tay, túi tuyên truyền pháp luật, sử dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo AI ... nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về Hiến pháp, pháp luật, về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền trong giai đoạn mới.

Ủy ban nhân dân xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức và Nhân dân về Hiến pháp, pháp luật và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trong đó quán triệt sâu sắc việc xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới 6 hệ thống chính trị, được thực hiện đồng bộ với thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

### **6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật**

Thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định về phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những kết quả nổi bật**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai nghiêm túc, đầy đủ, thống nhất: Ủy ban nhân dân xã đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch triển khai Nghị quyết 66-NQ/TW và Nghị quyết 140/NQ-CP; tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức và người lao động; phân công rõ trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm thực hiện đồng bộ, kịp thời.

- Chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được nâng cao; Thi hành pháp luật có nhiều chuyển biến tích cực; Tổ chức bộ máy sau sáp nhập được kiện toàn kịp thời; Công tác PBGDPL triển khai rộng, đa dạng, nhiều hình thức.

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Hệ thống pháp luật còn nhiều bất cập khách quan: Vẫn còn quy định chồng chéo, không đồng bộ giữa các văn bản pháp luật; Văn bản hướng dẫn thi hành ban hành chậm, gây khó khăn cho địa phương; Một số chủ trương lớn chưa được thể chế hóa kịp thời; Phân cấp, phân quyền còn bất cập trên thực tế.

- Năng lực cán bộ chưa đồng đều: Hạ tầng số chưa đồng bộ: Chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan chưa thống nhất; trang thiết bị phục vụ phân tích, xử lý nghiệp vụ còn thiếu.

- Công tác phối hợp liên ngành chưa chặt chẽ ở một số nội dung: Một số cơ quan chưa cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời phục vụ công tác kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành pháp luật.

- Khó khăn đặc thù trong khảo sát và theo dõi thi hành pháp luật: Một số khảo sát phải thực hiện trực tiếp trên giấy, đối tượng chưa rộng, mất nhiều thời gian.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW**

Tiếp tục quán triệt sâu sắc các nội dung của Nghị quyết 66-NQ/TW, Nghị quyết 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 22/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

##### **2. Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa, xử lý các “điểm nghẽn” pháp luật**

Tiếp tục rà soát các nhóm văn bản có mâu thuẫn, chồng chéo, không rõ ràng, thiếu tính khả thi, đặc biệt trong các lĩnh vực: đất đai, nội vụ, hộ tịch, thi đua – khen thưởng, thủ tục hành chính.

##### **3. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra và rà soát văn bản QPPL**

Thẩm định toàn bộ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ban hành trong năm 2026; Hoàn thành hệ thống hóa văn bản định kỳ năm 2026 theo Nghị định 79/2025/NĐ-CP.

##### **4. Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật**

Tổ chức điều tra, khảo sát mới trong một số lĩnh vực trọng điểm, có tác động lớn đến đời sống xã hội; Triển khai đồng bộ hoạt động giải thích pháp luật, hướng dẫn áp dụng pháp luật theo thẩm quyền; Tăng cường hoạt động tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; tiếp tục duy trì cơ chế đối thoại pháp lý.

##### **5. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý**

Tiếp tục thực hiện Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức các hội nghị đối thoại pháp lý với doanh nghiệp; Duy trì cấp phát tài liệu, tờ gấp, sổ tay; ứng dụng các nền tảng thông tin số, AI vào PBGDPL.

##### **6. Hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật**

Rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ gắn trách nhiệm của lãnh đạo và các cơ quan, đơn vị với kết quả công tác pháp luật; Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho công chức pháp chế và cán bộ làm công tác xây dựng, thi hành pháp luật; Tiếp tục kiện toàn nhân sự theo vị trí việc làm sau sáp nhập, bảo đảm ổn định công tác và hiệu quả quản lý.

### **7. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác pháp luật**

Tích hợp dữ liệu pháp luật, hệ thống văn bản QPPL vào hạ tầng số chung của tỉnh; Mở rộng áp dụng khảo sát trực tuyến trong theo dõi thi hành pháp luật; Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong PBGDPL, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân tiếp cận pháp luật.

### **8. Bảo đảm nguồn lực cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật**

Tham mưu phân bổ đầy đủ kinh phí phục vụ nhiệm vụ xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản theo phương thức “kết quả – sản phẩm”; Tăng cường sử dụng cơ sở dữ liệu pháp lý phục vụ công tác chuyên môn của ngành.

Trên đây là báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới của Ủy ban nhân dân xã Hòa Điền./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT và các PCT UBND xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT, ltnhan.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Thành**